ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHI LĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 39 /KH-UBND	*Chi Lăng, ngày 05 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Chi Lăng năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Thực hiện kế hoạch số 41-KH/ĐU ngày 01/12/2025 của Đảng ủy xã Chi Lăng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Chi Lăng năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Chi Lăng xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW nhằm tiếp tục phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo gắn kết với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - Xã hội cua địa phương.

3. Từng bước xây dựng chính quyền số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số, thiết lập hệ sinh thái khởi nghiệp phù hợp với thực tiễn của xã.

4. Phát huy sức mạnh cộng đồng, tạo ra động lực đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, tăng cường Quốc phòng, an ninh.

II. YÊU CẦU

1. Tăng cường sức lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng thể của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp và nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Xác định chuyển đổi số là động lực quan trọng, gắn kết chặt chẽ và thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, phát huy những tiềm năng, những thế mạnh và lợi thế của xã trên tất cả các lĩnh vực.

3. Phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, ngành đoàn thể trong xã trong quá trình thực hiện.

4. Phổ biến rộng rãi mục tiêu, lộ trình, cách làm, khuyến khích nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đóng góp sáng kiến, nguồn lực, xây dựng phong trào thi đua nghiên cứu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, kịp thời biểu dương khen thưởng các điển hình tiên tiến.

5. Gắn kết chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch với các chương trình mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế của xã.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong kế hoạch số 41-KH/ĐU ngày 01/12/2025 của Đảng ủy.

- Xác định nhiệm vụ cụ thể để các cơ quan, ban, ngành xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71-NQ/CP của Chính phủ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương.

- Các cơ quan, ban, ngành chú trọng tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm chủ động, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, từng tổ chức, cơ quan và từng cá nhân liên quan.

2. Mục tiêu cụ thể

(Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo)

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra của Đảng ủy và Nghị quyết số 57-NQ/TW trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên các phòng, ban, ngành cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Xây dựng và ban hành, tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 41-KH/ĐU ngày 01/12/2025 của Đảng ủy xã; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống loa phát thanh của xã, trang thông tin điện tử, trên các nền tảng xã hội, mạng xã hội và các phương tiện

điện tử khác, cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng chuyên mục chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên chương trình phát thanh, trang thông tin điện tử và các hạ tầng truyền thông của xã.

- Triển khai các văn bản quy định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức, quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hàng năm.

- Tổ chức triển khai áp dụng nền tảng số, công cụ số để thực hiện đo lường trực tuyến mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số theo sự chỉ đạo của cấp trên.

- Thực hiện rà soát quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, lãnh đạo quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn, phấn đấu bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nền tảng đào tạo trực tuyến, nhất là nền tảng Bình dân học vụ số để cung cấp kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp.

- Phát động, tham gia phong trào thi đua để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số.

- Hướng dẫn tham gia phong trào phát minh, sáng chế, cải tiễn kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc.

2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế, xóa bỏ mọi tư tưởng, quan điểm, rào cản đang cản trở sự phát triển, đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của luật giao thông điện tử, cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Triển khai thực hiện các chương trình, đề án chiến lược của Trung ương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số với các mục tiêu được cụ thể hóa theo chỉ đạo của cấp trên, giao trách nhiệm cho người đứng đầu các cơ quan dơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, định kỳ đo lường, công ố công khai kết quả, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu, kết nối an toàn, bền vững, hệ thống truyền dữ liệu, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G.

- Triển khai thực hiện và ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo AI trong phát triển các ứng dụng công nghệ số trong các ngành, các lĩnh vực trên địa bàn.

4. Phát triển, thu hút nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thực hiện các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực định hướng đến năm 2030 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị trên địa bàn.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đảm bảo quốc phòng và an ninh

- Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp, cắt giảm đơn giản tối đa thủ tục hành chính, thời gian giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính, tăng cường chỉ đạo điều hành, giám sát đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ thuật số và tài khoản số, hình thành công dân số trên địa bàn theo chỉ đạo của cấp trên.

- Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số cho người dân.

- Xây dựng văn hóa số cộng đồng, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam trên môi trường số, triển khai áp dụng quy tắc ứng xử trên không gian mạng trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao, khuyến khích, thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh.

- Triển khai các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các

tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

- Triển khai áp dụng nền tảng số nhằm giám sát và thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường; hệ thống thông tin địa lý trên địa bàn theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phân tích, cảnh báo về nguy cơ quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

- Triển khai các biện pháp, nền tảng số để ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả đối với tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, tội phạm lợi dụng không gian mạng. Chú trọng xây dựng, củng cố các lực lượng nòng cốt về an toàn, an ninh mạng theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Phối hợp xây dựng chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

- Triển khai bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số trên địa bàn theo chỉ đạo của cấp trên.

- Triển khai chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số trên địa bàn theo chỉ đạo của cấp trên, bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu thành lập Tổ Ứng cứu công nghệ (gọi tắt là Tổ Ứng cứu) để hỗ trợ Nhân dân đến giao dịch, Tổ Ứng cứu có nhiệm vụ luôn có thành viên túc trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã để sẵn sàng hỗ trợ Nhân dân.

- Chủ động quan sát: Phát hiện những người dân có biểu hiện lúng túng, gặp khó khăn trong việc giao dịch để chủ động trao đổi, hỗ trợ, không đợi người dân phải lên tiếng.

- Hướng dẫn quy trình mới: Giải thích, hướng dẫn chi tiết, từng bước cho người dân về quy trình nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia.

- Hỗ trợ kỹ thuật tại chỗ: Giúp người dân tạo tài khoản, sử dụng ứng dụng VNeID, nộp hồ sơ trực tuyến trên các máy tính dùng chung, ký số, thanh toán trực tuyến...

- Chủ trì, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận chuyên môn, phối hợp với các ban ngành đoàn thể thực hiện kế hoạch;

- Thực hiện công tác tuyên truyền trên các nền tảng hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử xã tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận chuyển đổi số.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, các thôn thực hiện các nội dung trong kế hoạch chuyển đổi số; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện chuyển đổi số tại địa phương.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp, đánh giá tiến độ thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo định kỳ với HĐND xã cấp trên về tình hình triển khai, thực hiện chuyển đổi số.

- Phối hợp với các đơn vị cung ứng dịch vụ, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh để xây dựng nền tảng dữ liệu địa phương, phục vụ công tác quản lý, giám sát, thống kê theo hướng số hóa.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xây dựng kế hoạch hành động chi tiết triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và các văn bản liên quan.

- Tổ chức tổng hợp ý kiến từ các ban ngành, đoàn thể để hoàn thiện kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu tổ chức các hội nghị, cuộc họp, tọa đàm, tập huấn... để quán triệt, phổ biến sâu rộng nội dung của Nghị quyết 57.

- Phối hợp tham mưu cải cách hành chính, số hóa hồ sơ, chuyển đổi số nội bộ.

- Tổ chức ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc trong nội bộ UBND xã.

- Chủ trì thực hiện số hóa các loại hồ sơ, dữ liệu thuộc quản lý như: văn bản hành chính, hộ tịch, địa chính, lịch công tác…

- Đề xuất đầu tư, mua sắm trang thiết bị CNTT phục vụ hoạt động chuyển đổi số nội bộ.

- Cử chuyên viên Văn phòng tham gia các lớp tập huấn, đào tạo ngắn hạn về chuyển đổi số, văn phòng điện tử, kỹ năng quản trị dữ liệu số.

3. Trung tâm phục vụ hành chính công

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số;

- Tham mưu UBND xã thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng công khai, minh bạch, giảm thời gian giải quyết.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ toàn trình và một phần; tiếp nhận và giải quyết TTHC thông qua nền tảng số, ưu tiên triển khai các dịch vụ công mức độ toàn trình và một phần; chủ trì phối hợp các đơn vị chuyên môn để hỗ trợ người dân và tổ chức thực hiện dịch vụ công điện tử.

- Hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Chủ động số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định của Chính phủ về lưu trữ điện tử.

- Tạo lập cơ sở dữ liệu TTHC điện tử đồng bộ, phục vụ tra cứu, báo cáo và liên thông với cấp trên.

- Hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Thiết lập khu vực hỗ trợ, hướng dẫn công dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm.

- Hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID) để nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, tra cứu thông tin cá nhân.

- Ứng dụng công nghệ số trong quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ.

- Sử dụng phần mềm một cửa điện tử liên thông để tiếp nhận, luân chuyển, giám sát và xử lý hồ sơ hành chính.

- Kết nối phần mềm với hệ thống văn bản điện tử, chữ ký số, hộp thư công vụ nhằm đảm bảo quy trình xử lý hồ sơ đồng bộ, hiện đại, không giấy tờ.

- Nâng cao chất lượng phục vụ và đánh giá sự hài lòng.

- Triển khai bảng đánh giá sự hài lòng điện tử hoặc phiếu đánh giá tại quầy giao dịch, làm cơ sở cải tiến chất lượng phục vụ.

- Đề xuất giải pháp nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỹ năng số, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức trực tiếp tiếp dân.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã, Hội Phụ Liên hiệp nữ xã tổ chức các đợt tuyên truyền, hỗ trợ người dân về chuyển đổi số cơ bản (tạo tài khoản dịch vụ công, sử dụng app ngân hàng, quét mã QR, v.v.).

- Lắp đặt bảng hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến bằng ngôn ngữ đơn giản, dễ hiểu để người dân dễ tiếp cận.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng và triển khai mô hình kinh tế số nông thôn, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ.

- Đề xuất các mô hình ứng dụng công nghệ số vào sản xuất, kinh doanh, như: sử dụng cảm biến, tự động hóa trong trồng trọt, chăn nuôi, hệ thống truy xuất nguồn gốc, nông nghiệp thông minh.

- Hỗ trợ hộ dân, hợp tác xã, tổ hợp tác tiếp cận chuyển đổi số.

- Hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp nhỏ ứng dụng công nghệ số vào quy trình sản xuất - kinh doanh.

- Phối hợp với Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã tổ chức tập huấn kỹ năng sử dụng sàn thương mại điện tử (Postmart, Voso, Shopee...) để đưa sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP của xã lên môi trường số.

- Hỗ trợ xây dựng mã QR truy xuất nguồn gốc, tem nhãn điện tử cho các sản phẩm địa phương.

- Phối hợp triển khai các mô hình nông nghiệp, sản xuất thông minh.

- Xây dựng mô hình thí điểm ứng dụng công nghệ số như: hệ thống tưới nước tự động, nhật ký điện tử sản xuất nông nghiệp….

- Giám sát, đánh giá hiệu quả mô hình để mở rộng triển khai tại các thôn.

- Định hướng phát triển chợ truyền thống kết hợp bán hàng online, hướng dẫn hộ kinh doanh truyền thống tiếp cận thanh toán không dùng tiền mặt (mã QR, ví điện tử).

- Khuyến khích các cơ sở kinh doanh ứng dụng phần mềm quản lý bán hàng, quản lý tồn kho, bán hàng online.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn thực hành về kinh tế số, nông nghiệp số cho hộ nông dân, HTX, tổ hợp tác.

- Hỗ trợ kết nối với doanh nghiệp, hợp tác xã để triển khai mô hình chuyển đổi số quy mô nhỏ tại địa phương.

5. Đề nghị các ban ngành, đoàn thể

5.1. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, ứng dụng số trong đời sống - sản xuất.

- Tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện chuyển đổi số tại cơ sở, đảm bảo quyền lợi người dân và tính minh bạch trong quá trình thực hiện.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

- Chỉ đạo các đoàn thể xây dựng kế hoạch riêng, cụ thể hóa các hoạt động gắn với chức năng, nhiệm vụ của mình trong việc triển khai Nghị quyết 57.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công để đảm bảo việc triển khai đồng bộ và hiệu quả chuyển đổi số trong toàn xã.

5.2. Hội Nông dân xã

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nông dân sử dụng điện thoại thông minh, tiếp cận các nền tảng số (Postmart, Voso, Zalo OA, Facebook…) để bán nông sản, tìm kiếm đầu ra.

- Phối hợp triển khai các mô hình nông nghiệp số, nhật ký sản xuất điện tử, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Vận động hội viên tích cực ứng dụng công nghệ trong canh tác, chăn nuôi, bảo quản sản phẩm.

5.3. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã

- Triển khai các mô hình thanh niên khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số trong kinh doanh, sản xuất nhỏ lẻ.

- Tổ chức các hoạt động "Thanh niên tình nguyện hỗ trợ người dân chuyển đổi số", như hướng dẫn cài app định danh VNeID, nộp hồ sơ dịch vụ công, thanh toán điện tử...

- Phát huy vai trò xung kích của đoàn viên trong việc tuyên truyền, hỗ trợ chuyển đổi số tại các thôn.

5.4. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã

- Vận động phụ nữ sử dụng mạng xã hội, sử dụng các phần mềm thanh toán điện tử không sử dụng tiền mặt khi giao dịch mua bán tiếp cận và sử dụng thương mại điện tử để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm làm tại nhà như: Rau, củ, quả và các sản phẩm nông nghiệp khác.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, tập huấn kỹ năng ứng dụng số trong cuộc sống, tài chính số cho phụ nữ.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào phong trào "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch.

5.5. Hội Cựu chiến binh xã

- Vận động hội viên làm gương trong ứng dụng công nghệ vào quản lý, sản xuất, sử dụng các tiện ích số (Zalo, VNeID, ngân hàng số…).

- Tuyên truyền, nêu gương sáng trong học tập suốt đời, tiếp cận công nghệ số ở lứa tuổi cao.

- Phối hợp tổ chức truyền thông, nắm bắt tình hình dư luận, kịp thời phản ánh khó khăn trong quá trình triển khai.

6. Các nhà trường, Trạm y tế và các đơn vị đóng trên địa bàn

6.1. Đối với các trường Mầm non, Tiểu học và THCS

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục: Thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đạt Mức độ 3 *(Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày*

30/10/2024 Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, quản lý, kiểm tra đánh giá học sinh.

- Triển khai học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, phần mềm quản lý trường học, kết nối đồng bộ với hệ thống của sở giáo dục.

- Khuyến khích giáo viên sử dụng phương pháp dạy học tích cực có ứng dụng công nghệ, sử dụng các nền tảng trực tuyến (Zoom, Google Meet, Azota...).

- Tăng cường phát triển kỹ năng số cho học sinh, giáo viên

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa, CLB Tin học, cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số, khởi nghiệp sáng tạo.

- Bồi dưỡng giáo viên kỹ năng số và kiến thức cơ bản về đổi mới sáng tạo, sử dụng tài nguyên giáo dục mở.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào các môn học phù hợp (Tin học, tiếng anh...).

- Phối hợp với UBND xã, các đoàn thể tổ chức tuyên truyền chuyển đổi số đến học sinh và phụ huynh, hướng dẫn sử dụng tài khoản VNeID, các dịch vụ công cơ bản.

- Một số trường có thể đóng vai trò "điểm truy cập số cộng đồng" để hỗ trợ người dân tiếp cận công nghệ nếu được cơ quan chức năng lựa chọn.

6.2. Đối với các đơn vị, doanh nghiệp, cơ quan đóng trên địa bàn

- Tham gia thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn

- Chủ động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chữ ký số, văn bản điện tử, phần mềm quản lý nội bộ… trong đơn vị mình.

- Phối hợp cung cấp dữ liệu liên quan (nếu có) phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của xã.

- Hỗ trợ cộng đồng và đồng hành với chính quyền

- Các đơn vị có điều kiện có thể hỗ trợ chính quyền xã triển khai các hoạt động:

+ Lắp đặt thiết bị chuyển đổi số, truyền thanh thông minh

+Tập huấn sử dụng công nghệ số cho người dân, hộ sản xuất

+ Hỗ trợ tem QR, gian hàng số, thương mại điện tử cho hộ kinh doanh, nông dân.

+ Phối hợp tuyên truyền trong nội bộ đơn vị và cộng đồng dân cư về chủ trương, chính sách chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công.

+ Cử cán bộ tham gia các tổ chuyển đổi số cộng đồng nếu được UBND xã đề nghị hỗ trợ.

6.3. Trạm Y tế xã

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác khám, chữa bệnh và quản lý sức khỏe.

- Ứng dụng phần mềm quản lý khám, chữa bệnh và hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân toàn xã, đảm bảo mỗi người dân có 1 mã định danh y tế duy nhất.

- Thực hiện nhập liệu đầy đủ thông tin khám, chữa bệnh và kết nối dữ liệu lên hệ thống y tế của tỉnh theo quy định của Bộ Y tế.

- Khuyến khích người dân sử dụng sổ khám bệnh điện tử, theo dõi lịch sử điều trị online qua các nền tảng y tế.

- Quản lý và cập nhật dữ liệu tiêm chủng, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm… lên hệ thống tiêm chủng quốc gia.

- Hướng dẫn người dân tra cứu lịch sử tiêm chủng, khai báo y tế, đăng ký khám chữa bệnh từ xa trên ứng dụng di động.

- Phối hợp với UBND xã và các đoàn thể tuyên truyền kiến thức y tế qua mạng xã hội, Zalo OA, Trang thông tin điện tử xã, phát thanh thông minh.

- Tăng cường sử dụng công nghệ trong quản lý thuốc, vật tư y tế.

- Ứng dụng phần mềm quản lý tồn kho, cấp phát thuốc, đảm bảo minh bạch và hiệu quả sử dụng nguồn lực y tế.

- Phối hợp với các lực lượng trong triển khai chuyển đổi số cộng đồng.

- Cử cán bộ tham gia tổ công nghệ số cộng đồng, hỗ trợ người dân tiếp cận nền tảng y tế số, định danh cá nhân, khám chữa bệnh không giấy tờ.

- Phối hợp Công an xã hướng dẫn người dân liên kết mã định danh VneID với bảo hiểm y tế, phục vụ khám bệnh bằng CCCD gắn chip.

7. Ban chỉ huy Quân sự xã

- Ứng dụng công nghệ trong công tác quân sự, quốc phòng.

- Từng bước ứng dụng công nghệ số trong quản lý lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, hồ sơ quân nhân, kế hoạch huấn luyện.

- Quản lý hồ sơ nghĩa vụ quân sự bằng phần mềm hoặc hệ thống điện tử.

- Tham gia phối hợp đảm bảo an ninh - quốc phòng trong môi trường số.

- Phối hợp với Công an xã nắm tình hình an ninh mạng, phòng ngừa việc lợi dụng không gian mạng để kích động, xuyên tạc.

- Tham gia lực lượng bảo vệ dữ liệu và hạ tầng số quan trọng tại xã, đặc biệt trong thời gian cao điểm, lễ tết, bầu cử...

- Phối hợp tuyên truyền giáo dục quốc phòng - an ninh kết hợp chuyển đổi số.

- Phối hợp trường học, đoàn thể xã lồng ghép tuyên truyền quốc phòng toàn dân và kỹ năng sử dụng công nghệ an toàn, bảo vệ chủ quyền trên không gian mạng.

- Đề xuất xây dựng mô hình điểm ứng dụng CNTT trong công tác quân sự địa phương.

8. Công An xã

- Triển khai chuyển đổi số trong quản lý hành chính về an ninh trật tự.

- Thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử trong phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- Duy trì cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tăng cường cấp tài khoản định danh điện tử (VNeID), hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng trong các dịch vụ công (khai sinh, đăng ký tạm trú, BHYT, vay vốn...).

- Sử dụng phần mềm quản lý cư trú, tội phạm, ANTT, giám sát trật tự qua camera an ninh.

- Tuyên truyền và hỗ trợ chuyển đổi số cộng đồng

- Tham gia tổ công tác chuyển đổi số cấp thôn; phối hợp với đoàn thể, trường học tổ chức tuyên truyền bảo mật thông tin, an ninh mạng, phòng chống lừa đảo công nghệ cao.

- Hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng công an như: khai báo cư trú online, phản ánh qua app VNeID...

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Triển khai và duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Mỗi thôn thành lập và duy trì hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng, gồm các thành viên là cán bộ thôn, đoàn viên thanh niên, hội viên nông dân, phụ nữ, công an viên…

- Tổ chức các hoạt động định kỳ: hướng dẫn người dân cài đặt VNeID, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không tiền mặt, đăng ký khám chữa bệnh bằng CCCD.

- Năm bắt tình hình nhu cầu, khó khăn của người dân trong quá trình chuyển đổi số để báo cáo UBND xã và các đơn vị chuyên môn hỗ trợ.

- Tham gia xây dựng nếp sống số, phát triển kinh tế số nông thôn.

- Vận động người dân sử dụng điện thoại thông minh, truy cập Internet an toàn, thực hiện giao dịch số trong đời sống như nộp tiền điện, đóng bảo hiểm, mua bán hàng online.

- Khuyến khích hộ sản xuất kinh doanh tại thôn tham gia sàn thương mại điện tử (Postmart, Voso...), sử dụng mã QR truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm nông nghiệp, hàng hóa địa phương.

- Phát hiện, giới thiệu các mô hình kinh tế sáng tạo, chuyển đổi số hiệu quả ở hộ dân để nhân rộng.

- Tuyên truyền sâu rộng về chuyển đổi số tới mọi người dân.

- Phối hợp với các đoàn thể, trường học tổ chức buổi sinh hoạt thôn, họp dân, phát thanh nội dung về chuyển đổi số, định danh điện tử, an toàn thông tin.

- Phát tờ rơi, hướng dẫn trực tiếp hoặc qua Zalo nhóm thôn về các tiện ích số cơ bản mà người dân có thể sử dụng ngay.

- Thực hiện quản lý thông tin cư trú qua ứng dụng dân cư (Công an xã quản lý), giảm dùng giấy tờ truyền thống.

- Thực hiện vai trò giám sát, phản ánh thực tế.

- Góp ý cho xã về các nội dung chưa phù hợp khi triển khai kế hoạch chuyển đổi số tại cơ sở.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện từ ngân sách xã và lồng ghép từ các chương trình, dự án liên quan.

- Huy động xã hội hóa và đóng góp từ cộng đồng dân cư, doanh nghiệp tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, các cơ sở thôn kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã
- Các cơ quan, đoàn thể xã;
- Các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH (TTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CHI LĂNG T.LẠNG SƠN

Nguyễn Hữu Dũng